

Bản án số: 149/2024/DS-PT
Ngày 20 - 11 - 2024
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
về tài sản, tinh thần do danh dự,
nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Giang Thị Cẩm Thúy

Các Thẩm phán: Ông Lê Phan Công Trí

Ông Lê Thanh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Minh Thu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 132/2024/TLPT-DS ngày 22 tháng 10 năm 2024, về việc “tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản, tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 109/2024/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 118/2024/QĐ-PT ngày 28 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Thanh T, sinh năm 1980 và bà Trần Mỹ L, sinh năm 1986. Cùng địa chỉ: ấp A, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- Bị đơn: Ông Trần Văn V, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp D, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp A, xã P, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- Người kháng cáo: Ông Trần Thanh T, bà Trần Mỹ L là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Trần Thanh T và bà Trần Mỹ L thống nhất trình bày:
Năm 2007, vợ chồng ông bà có mua đất của bà Nguyễn Thị H với diện tích 5 công tằm cây với giá 85.000.000 đồng, có làm giấy tay mua đất. Khi mua đất thì bà H có đưa Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho xem, không thấy có tranh

chấp với ai. Ông T và bà L sử dụng đất từ khi mua đến ngày 22/07/2022, ông Trần Văn V đến nói với ông bà là bờ đất cấp mé sông thuộc bảo lưu và cho rằng vợ chồng ông bà chiếm đất công. Ông V cho người tiến hành chặt cây trồng trên đất của ông T, bà L, số lượng cây bị chặt là 15 cây đước và 07 cây mắm ước tính giá trị 30.000.000 đồng. Người trực tiếp dùng máy cắt cây là người của ông L1 (ông L1 thuê hay mượn người cưa cây thì không biết). Ông L1 cho người cưa cây nhưng ông T, bà Linh K ông V là vì ông V cho phép ông L1 chặt. Cây của ông bà bị chặt phá làm vợ chồng ông T, bà L luôn lo lắng, mất ăn mất ngủ do bức tức nhưng không có đi khám điều trị bệnh vì vậy ông T và bà L xác định không có toa vé điều trị bệnh lo âu, mất ngủ. Nay ông T và bà L yêu cầu ông Trần Văn V bồi thường cho ông bà số tiền 30.000.000 đồng đối với tài sản là cây mắm, cây đước bị chặt phá và bồi thường tổn thất tinh thần do danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm là 18.000.000 đồng.

Bị đơn là ông Trần Văn V trình bày: Năm 2021, ông T có tranh chấp đường đi với ông Nguyễn Văn L1, vợ chồng ông T có đề nghị ủy ban xã giải quyết nên Ủy ban nhân dân xã P có tổ chức mời bà Nguyễn Thị H là chủ đất đến phân đất tranh chấp giữa ông T và ông L1 để đo đạc và có cắm trụ cột mốc và có lập biên bản ngày 27/05/2021 làm căn cứ. Bà H có cho ông L1 cắm trụ điện trên phần đất không có bán cho vợ chồng T. Ông V xác định phần đất có cây trồng mà ông L1 chặt, cưa là nằm ngoài phần đất ông T mua của bà H, gần nhà của ông L1, chặt cây dưới mé sông. Năm 2023, Ủy ban nhân dân thị xã G chỉ đạo Phòng tài nguyên môi trường thị xã G vào đo đạc lại nhưng vợ chồng ông T không ký biên bản. Ông V không đồng ý yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn L1 trình bày: Việc ông cưa cây không có liên quan gì đến ông V, ông V không có chỉ đạo gì đối với việc cưa, chặt cây. Số cây ông L1 cưa là ở bờ kênh, những cây này mọc trên đất bảo lưu kênh cấp đất của bà H, không có phần đất nào của ông T và bà L. Lý do cưa cây là để ông L1 kéo đường dây điện ngang đất của bà H, cây cao làm vướng dây điện, gió mạnh làm đứt dây điện, sợ nguy hiểm cho những người dân nên ông L1 cưa cho an toàn. Ngoài ra, cây cối um tùm có nhiều tổ ong và rắn trú ẩn, học sinh đi ngang sẽ gặp nguy hiểm. Ông L1 phát động nhiều người dân cùng ông tập trung cưa cây, cưa xong thì bỏ tại chỗ, cây ông L1 cưa toàn là cây tạp không có giá trị. Ông T và bà L đưa ra số lượng cây là 15 cây đước và 7 cây mắm là không có, ông nhớ là không có cưa nhiều như vậy chỉ có cây đước ở mé sông, còn lại là cây bần, mắm nhỏ không có giá trị, gốc còn để lại tại chỗ, theo ông thì ông T và bà L khởi kiện là không đúng.

Từ nội dung nêu trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 109/2024/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh T và bà Trần Mỹ L về việc yêu cầu ông Trần Văn V bồi thường thiệt hại về tài sản 14 cây đước và 2 cây mắm là 30.000.000 đồng và tổn thất tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là 18.000.000 đồng.

2/ Về án phí dân sự có giá ngạch: Ông Trần Thanh T và bà Trần Mỹ L

cùng chịu là 1.500.000 đồng, ông T và bà L đã dự nộp số tiền 750.000 đồng theo biên lai thu số 0008784 ngày 14/05/2024 được chuyển thu án phí số tiền đã nộp 750.000 đồng, ông Trần Thanh T và bà Trần Mỹ L còn phải tiếp tục nộp 750.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13 tháng 9 năm 2024, nguyên đơn ông Trần Thanh T, bà Trần Mỹ L yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét tố tụng về đánh giá chứng cứ và đưa thiếu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu để hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 109/2024/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2024.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Trần Thanh T, bà Trần Mỹ L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 109/2024/DS-ST ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của ông Trần Thanh T, bà Trần Mỹ L nộp trong thời hạn luật định và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đúng quy định. Căn cứ vào các Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: *Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Trần Thanh T và bà Trần Mỹ L về yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét tố tụng về đánh giá chứng cứ và đưa thiếu người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhận thấy:*

[2.1] Ông Trần Thanh T, bà Trần Mỹ L thống nhất thừa nhận người chặt 14 cây đước, 02 cây mắm của ông T, bà L là ông Nguyễn Văn L1. Ông T, bà Linh kiện ông V là do ông V là người chỉ đạo ông L1 chặt cây. Căn cứ khởi kiện của ông T, bà L xác định ông V là người chỉ đạo ông L1 chặt cây là công văn số 178/UBND ngày 16/9/2022 của Ủy ban nhân dân xã P do ông Trần Văn V ký có

nội dung cho phép ông L1 kéo điện sinh hoạt. Ngoài ra, ông T và bà L không có chứng cứ gì khác chứng minh. Bị đơn ông V không thừa nhận có chỉ đạo ông L1 chặt các cây mà ông T, bà L khởi kiện; ông xác định công văn số 178/UBND ngày 16/9/2022 là do ông ký ban hành nhưng nội dung chỉ cho phép ông L1 kéo điện phục vụ sinh hoạt chứ không chỉ đạo ông L1 chặt cây như ông T, bà L trình bày. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn L1 thừa nhận ông có chặt, cưa cây trên phần đất mé sông kênh để thuận tiện cho việc kéo dây điện sinh hoạt và cho đường đi thông thoáng, không còn chỗ cho rấn, côn trùng ẩn nấp nhưng ông không chặt, cưa cây với số lượng như ông T, bà L khởi kiện. Ông xác định chỉ chặt 02 cây mắm và vài cây đước nhỏ (gốc đước cũ đã bị chặt, có mấy nhánh cây lên gài) và sự việc ông L1 chặt, cưa cây không liên quan gì đến ông V, ông V không có chỉ đạo gì đối với việc ông L1 cưa, chặt cây. Ông V chỉ cho phép ông kéo dây điện để sinh hoạt chứ không chỉ đạo cho ông chặt cây như ông T, bà L trình bày.

[2.2] Nhận thấy, tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 12/8/2024 (bút lục số 75 -77) xác định có 14 cây đước và 02 cây mắm bị chặt và ông T, bà L thống nhất với biên bản xem xét thẩm định tại chỗ. Tại biên bản định giá tài sản ngày 12/8/2024 (bút lục 78 - 80) xác định giá trị của 14 cây đước và 02 cây mắm là 9.050.000 đồng nhưng ông T, bà L tự đưa giá và yêu cầu ông V phải bồi thường giá trị cây 30.000.000 đồng nhưng cũng không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh việc xác định giá trị cây bị chặt cũng như việc ông L1 chặt cây là do ông V chỉ đạo. Mặt khác, nội dung công văn số 178/UBND ngày 16/9/2022 của Ủy ban nhân dân xã P do ông Trần Văn V ký chỉ cho phép ông L1 kéo điện sinh hoạt; sự việc ông L1 chặt, cưa cây trong phạm vi kéo điện là do ông L1 tự thực hiện. Đồng thời, công văn số 178/UBND ngày 16/9/2022 đã bị thu hồi bởi Công văn số 112/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của Ủy ban nhân dân xã P, trước khi ông T, bà L khởi kiện tại Tòa án. Ngoài ra, ông T và bà L cho rằng cây của ông, bà bị chặt phá làm cho ông, bà luôn lo lắng, mất ăn, mất ngủ do bức tức nhưng không có đi khám điều trị bệnh, ông T và bà L xác định không có toa vé điều trị bệnh nhưng yêu cầu ông Trần Văn V bồi thường tổn thất tinh thần số tiền là 18.000.000 đồng và không có chứng cứ gì chứng minh. Vì vậy, sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ khởi kiện của ông Trần Thanh T, bà Trần Mỹ L yêu cầu ông Trần Văn V bồi thường thiệt hại tài sản và tổn thất tinh thần là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.3] Ngoài ra, ông T và bà L kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm không đưa ông Lê Văn L2 (chồng của bà Nguyễn Thị H) vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vi phạm tố tụng và yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, nhận thấy: Ông T, bà L khởi kiện ông V về việc bồi

thường thiệt hại tài sản và tổn thất tinh thần do hành vi ông L1 chặt cây trên đất mà ông, bà xác định chuyển nhượng của bà H, ông L2. Ông T, bà L không có yêu cầu gì liên quan đến việc chuyển nhượng đất giữa ông, bà với bà H, ông L2 nên cấp sơ thẩm đưa ông L2 vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là phù hợp. Do đó, ông T, bà L kháng cáo cho rằng cấp sơ thẩm không đưa ông L2 vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vi phạm tố tụng và yêu cầu hủy bản án sơ thẩm là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông T, bà L; có căn cứ chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 109/2024/DS-ST ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông T, bà L phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Thanh T, bà Trần Mỹ L. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 109/2024/DS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

Áp dụng khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 3 Điều 68, Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584, 585, 589, 592 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Thanh T và bà Trần Mỹ L về việc yêu cầu ông Trần Văn V bồi thường thiệt hại về tài sản 14 cây đước và 2 cây mắm số tiền 30.000.000 đồng và tổn thất tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm số tiền 18.000.000 đồng.

2. Về chi phí tố tụng: Ông Trần Thanh T và bà Trần Mỹ L phải cùng chịu chi phí tố tụng số tiền 1.050.000 đồng; ông T và bà L đã dự nộp xong.

3. Về án phí:

3.1. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Trần Thanh T, bà Trần Mỹ L cùng chịu là 1.500.000 đồng; ông T và bà L đã dự nộp 750.000 đồng theo biên lai thu số 0008784 ngày 14/05/2024 được chuyên thu; ông Trần Thanh T, bà Trần Mỹ L còn phải nộp thêm số tiền 750.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

3.2. Án phí phúc thẩm: Ông Trần Thanh T, bà Trần Mỹ L mỗi người phải chịu 300.000 đồng; ông T, bà L đã dự nộp tạm ứng án phí phúc thẩm mỗi người

300.000 đồng theo biên lai thu số 0009112 và 0009113 cùng ngày 13 tháng 9 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Bạc Liêu;

- TAND thị xã Giá Rai;

- CCTHADS thị xã Giá Rai;

- Dương sự;

- Lưu, Tổ HCTP.

Giang Thị Cẩm Thúy